

Số: 86/2025/QĐST-HNGĐ

Gia Lai, ngày 22 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 93/2025/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 9 năm 2025 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con chung” giữa:

- Nguyên đơn: Chị Đinh Thị T, sinh năm 2003; địa chỉ: Làng K, xã Đ, tỉnh Gia Lai; Căn cước công dân số: 064303005971 ngày cấp 27/4/2021; nơi cấp: Cục C về TTXH;

- Bị đơn: Anh Nguyễn Tấn T1, sinh năm 2000; địa chỉ: Làng K, xã Đ, tỉnh Gia Lai; Căn cước công dân số: 064200017845 ngày cấp 30/8/2021; nơi cấp: Cục C về TTXH;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83, 84, 110, 116, 117 và Điều 118 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 9 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 9 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Đinh Thị T và anh Nguyễn Tấn T1.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao cho chị Đinh Thị T trực tiếp nuôi các cháu Nguyễn Tấn L, sinh ngày 23/5/2022 và Nguyễn Đình P, sinh ngày 03/02/2024, khi các cháu L, P chưa thành niên hoặc đã thành niên nhưng mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

Anh Nguyễn Tấn T1 tự nguyện cấp dưỡng nuôi con hằng tháng, đối với cháu Nguyễn Tấn L số tiền 1.500.000đ/tháng, cháu Nguyễn Đình P số tiền 1.500.000đ/tháng; thời gian cấp dưỡng bắt đầu từ tháng 10/2025 cho đến khi các

cháu L, P chưa thành niên hoặc đã thành niên mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

Giao cho chị Đinh Thị T là người trực tiếp nuôi cháu Nguyễn Tấn L, Nguyễn Đình P được nhận khoản tiền do anh T1 cấp dưỡng để nuôi các cháu L, P.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Nếu người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trên cơ sở lợi ích của con, các đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự

- *Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản:* Chị Đinh Thị T và anh Nguyễn Tấn T1 đều khai không có tài sản chung và không có nghĩa vụ chung về tài sản nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Chị Đinh Thị T tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm trong trường hợp thuận tình ly hôn là 150.000đ và toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm về việc cấp dưỡng nuôi con là 150.000đ; tổng cộng là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm mà chị Đinh Thị T đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001585 ngày 15 tháng 8 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai. Chị Đinh Thị T đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Anh Nguyễn Tấn T1 không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai;
- VKSND kv3- Gia Lai;
- UBND xã Đak Pơ;
- (Đề ghi vào sổ hộ tịch, ĐKKH số 21/2022);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Bùi Tứ Hải

